

Long Thành, ngày 28 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 118 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 136/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

- Chị Nguyễn Thị M, sinh năm 1994.

Hộ khẩu thường trú: ấp 3, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Anh Nguyễn Cường Q, sinh năm 1993.

Hộ khẩu thường trú: ấp 1, xã T, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Cường Q thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung:* Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 12/6/2015 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 29/11/2019. Anh chị thống nhất giao 02 con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị M cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau.

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Cường Q thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Quỳnh H, sinh ngày 12/6/2015 và Nguyễn Huy H, sinh ngày 29/11/2019. Anh chị thống nhất giao 02 con chung cho anh Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, chị M cấp dưỡng nuôi 02 con mỗi tháng 3.000.000 đồng. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chấm dứt theo quy định tại Điều 118 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Sau khi ly hôn, chị M vẫn được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày anh Q có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị M chưa thanh toán số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả (đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con) tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Các đương sự trình bày không có, nên không xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị M và anh Nguyễn Cường Q mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0009090 ngày 24/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- THA H.Long Thành;
- UBND xã Q, Hương Sơn, Hà Tĩnh.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Mai Sỹ Tuấn